

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 8 năm 2026

DỰ THẢO LẦN 1

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số .../TTr-STC ngày .../.../..., UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, với nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15, xác định vai trò, nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Tại khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định “Đối với HĐND cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn: ...h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội quy định: “Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách

địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 5 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 5 Thông tư này”.

2. Cơ sở thực tiễn

- Thực hiện quy định tại Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 11/10/2017 quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và HĐND tỉnh Phú Yên đã ban hành Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 quy định nội dung và mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Ngày 30/10/2025 Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 47/NQ-HĐND về việc áp dụng và bãi bỏ các Nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; theo đó thống nhất áp dụng Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 11/10/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và bãi bỏ Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây).

Tuy nhiên, sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, việc tiếp tục sử dụng Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND có các nội dung quy định mức chi theo **cấp huyện** không còn phù hợp. Do đó, việc bãi bỏ Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND để ban hành Nghị quyết mới là phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích xây dựng văn bản

Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; bãi bỏ Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND khi nghị quyết mới có hiệu lực.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Kế thừa các nội dung, mức chi còn phù hợp; quy định rõ đối tượng, nội dung chi và nguồn kinh phí, bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. Mức chi cấp tỉnh, cấp xã giữ nguyên; các khoản chi theo chế độ công tác phí, hội nghị tiếp tục áp dụng nghị quyết hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Phân công xây dựng dự thảo Nghị quyết

a) Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 165/TTr-STP ngày 06/7/2026, UBND tỉnh có Tờ trình số 294/TTr-UBND ngày 21/7/2026 trình Thường trực HĐND tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 39/QĐ-HĐND ngày 21/8/2026 về việc ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Trên cơ sở chấp thuận của Thường trực HĐND, UBND tỉnh ban hành Công văn số 13258/UBND-NC ngày 24/8/2026 giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo Nghị quyết.

2. Soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết

a) Thực hiện sự phân công của Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính đã ban hành Quyết định số 957/QĐ-STC ngày 27/8/2026 về việc thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trên cơ sở đó, Tổ soạn thảo đã tổ chức xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết; tham mưu Công văn số .../STC-TCHCSN ngày .../2026 gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời, đã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở Tài chính, để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến vào dự thảo Nghị quyết.

b) Hết thời hạn lấy ý kiến, Sở Tài chính đã nhận được ... ý kiến của các sở, ngành và UBND cấp xã (các đơn vị, địa phương không tham gia góp ý được hiểu là thống nhất hoàn toàn nội dung dự thảo); trong đó, ý kiến thống nhất là ..., ý kiến tham gia góp ý là Các ý kiến này đã được Sở Tài chính nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

3. Thẩm định dự thảo Nghị quyết

Sở Tư pháp đã tiến hành thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../.../2026, Sở Tài chính báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số .../BC-STP ngày .../.../2026; đồng thời, đã chỉnh lý, hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết.

Ngày.../.../2026, Sở Tài chính có Tờ trình số.../TTr-STC trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Ngày.../.../2026, UBND tỉnh có Công văn số.../UBND-NC lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh. Sau khi tiếp thu ý kiến thành viên UBND tỉnh và chỉnh lý nội dung Dự thảo, UBND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số.../NQ-UBND thông qua

nội dung Dự thảo.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

1.2. Đối tượng áp dụng:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được bố cục thành 05 Điều.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- a) Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- b) Điều 2 quy định về nội dung và mức chi
- c) Điều 3 quy định về nguyên tắc thực hiện và nguồn kinh phí
- d) Điều 4 quy định về tổ chức thực hiện
- đ) Điều 5 quy định về hiệu lực thi hành

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH GỬI THẨM ĐỊNH: ...

VI. DỰ KIẾN KINH PHÍ, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

a) Kinh phí đảm bảo thi hành Nghị quyết được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành. UBND tỉnh, các sở, ban, ngành ở tỉnh, các địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thời gian trình ban hành

Dự kiến trình tại Kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất trong năm 2026, khi đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định./.

(Gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/20219; (3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết; (4) Các ý kiến góp ý; (5) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết; (6) Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết; (7) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết; (8) Tờ trình số.../TTr-STP ngày.../.../2026 của Sở Tài chính; (9) Nghị quyết số.../NQ-UBND ngày.../.../2026 thông qua nội dung dự thảo Nghị quyết)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- TT. Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, trung tâm thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**